

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST

Ngày: 24/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Đỗ Đức Dũng

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 106/2018/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

ĐÀM VĂN H (tên gọi khác: không) - sinh ngày 25/12/1985;

Tại HQ, Cao Bằng;

Nơi cư trú: xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: không nghề; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; dân tộc: tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể trước khi phạm tội: không;

Con ông: Đàm Văn B - sinh năm 1950; con bà: Đinh Thị H - sinh năm 1950; cùng cư trú: xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng;

Anh, chị, em ruột: có 05 anh em. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình;

Vợ: Thân Thị S - sinh năm 1988 (đã ly hôn); con: có 01 con, 07 tuổi;

Tiền sự: không;

Tiền án: 04 tiền án;

- Ngày 28/8/2013, Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 12 tháng tù;

- Ngày 19/11/2014, Tòa án nhân dân huyện Hòa An xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 12 tháng tù;

- Ngày 26/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 10 tháng tù;

- Ngày 27/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 14 tháng tù;

Nhân thân: ngày 10/8/2007, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. "Có mặt".

- *Người bị hại*: Hoàng Long T - sinh năm 1995;

Nơi đăng ký HKTT: xóm NT, xã TL, huyện HA, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, có lý do".

- *Người có quyền lợi liên quan*: Đinh Thị H - sinh năm 1950;

Nơi cư trú: xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 45 phút ngày 19/6/2018, Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhận được tin báo của anh Hoàng Long T (sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT: xóm NT, xã TL, huyện HA, tỉnh Cao Bằng) về việc anh T phát hiện, bắt quả tang Đàm Văn H (sinh năm 1985; nơi đăng ký HKTT: xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng) có hành vi trộm cắp tài sản tại nhà thuốc TM thuộc xóm N, HQ, xã HĐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 (một) điện thoại di động Samsung J2 prime, màn hình cảm ứng màu hồng và nhiều đồ vật, tài liệu khác có liên quan.

Tại cơ quan điều tra, Đàm Văn H khai nhận: khoảng 8 giờ ngày 19/6/2018, H điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Angel, biển kiểm soát 11F5-584H, đi một mình từ nhà ở xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng đến trước cửa hàng thuốc tân dược TM thuộc xóm N, HQ, xã HĐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. H dừng xe máy và quan sát phía bên trong cửa hàng. H thấy anh T đang ngồi sửa ấm đun nước (ấm siêu tốc) ở gian phía sau. Lợi dụng lúc anh T không chú ý, H đã mở cửa chính của cửa hàng thuốc, cúi người xuống và bò vào đến gần bàn để máy vi tính của cửa hàng, với tay trái lên bàn lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime, màu hồng của anh T. Khi đó, anh T quay ra nhìn thấy sự việc liền tri hô "trộm". H đã nhanh chóng quay người lại, chạy qua cửa chính ra ngoài chỗ để xe máy thì bị anh T đuổi theo bắt giữ H cùng chiếc điện thoại H vừa trộm cắp được của anh T. Ngay sau đó anh T trình báo với cơ quan công an sự việc trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố

Cao Bằng đã đến lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang theo qui định của pháp luật.

Quá trình điều tra người bị hại Hoàng Long T trình bày: T làm công việc bán thuốc tại cửa hàng thuốc TM thuộc xóm N, HQ, xã HÐ, thành phố CB. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 19/6/2018 T đang ngồi trước cửa của gian nhà trong của hiệu thuốc để sửa ấm đun nước (siêu tốc) thì thấy có một nam thanh niên lạ mặt bước vào đứng ở trước cửa của hiệu thuốc nhìn ngó xung quanh nhưng không nghe thấy tiếng gọi hỏi mua thuốc hay bất cứ thứ gì. T tiếp tục cúi xuống sửa ấm đun nước. Khoảng 1- 2 phút sau T ngẩng lên thì thấy nam thanh niên đó đang bò vào đến gần bàn để vi tính, T đứng lên nhìn thì thấy tay người đó cầm được một vật gì đó ở bàn vi tính, T liền hô “trộm” thì người đó cầm vật lấy được chạy ra ngoài. T mở cửa gian phía sau nhà chạy đuổi theo thì bắt giữ được khi người đó đang ngồi lên xe máy để nổ xe. Khi bắt giữ người đó T thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung J2 prime màu hồng từ trong người đó rơi xuống đất. Khi đó, T mới biết người thanh niên đó vừa lấy trộm chiếc điện thoại của T. Chiếc điện thoại mà người thanh niên đó trộm cắp là của T, đó là điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung J2 prime màu hồng, mặt sau có ốp nhựa trong suốt. T mua chiếc điện thoại trên từ tháng 02/2018 với giá 2.680.000đ (hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) tại cửa hàng Điện máy xanh ở thành phố CB. Người thanh niên vào lấy trộm tài sản T không quen biết, đó là một người lạ mặt khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,65m. Toàn bộ sự việc người thanh niên lấy trộm điện thoại của T có camera của quán bán thuốc T làm việc ghi lại được. Ngoài chiếc điện thoại bị người thanh niên đó lấy trộm ra, T không bị mất thêm đồ vật, tài sản gì khác.

- Người có quyền lợi liên quan Đinh Thị H trình bày: bà là mẹ đẻ của Đàm Văn H, H sống cùng nhà với bà tại xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng. Sau khi H ra trại về địa phương vào tháng 5/2018 bà có cho tiền H để H đi mua xe máy và H đã mua được chiếc xe máy nhãn hiệu Angel màu bạc, biển kiểm sát 11F5-584H. H mua xe với ai, ở đâu bà không biết. Bà chỉ cho H sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại, quyền quản lý định đoạt chiếc xe máy là do bà quyết định. Việc H sử dụng chiếc xe máy trên đi trộm cắp tài sản bà không biết nên bà đề nghị cơ quan pháp luật trả lại chiếc xe máy trên cho bà.

Ngày 22/6/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra yêu cầu định giá tài sản số 88 đối với vật chứng vụ án. Tại Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thì giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động Samsung J2 Prime là: 1.889.100 đồng (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng chẵn). Như vậy, giá trị tài sản mà Đàm Văn H đã trộm cắp được là 1.889.100 đồng (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng chẵn).

Hành vi của Đàm Văn H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSTP ngày 23 tháng 8 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đàm Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Đàm Văn H đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Đàm Văn H trộm cắp tài sản trên mục đích đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi phạm tội của H và truy tố H về tội danh, điều luật nêu trên là đúng tội và thừa nhận giá trị tài sản H trộm cắp là 1.889.100đ (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng chẵn). Mục đích của việc trộm cắp tài sản trên là đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Bị cáo H khai: khoảng 8 giờ ngày 19/6/2018, H điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Angel, biển kiểm soát 11F5-584H đi một mình từ nhà ở xóm NR, xã PN, huyện HQ xuống thành phố Cao Bằng mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến một cửa hàng thuốc tân dược tại ngã tư đường rẽ vào chợ C, không biết tên cửa hàng (sau này mới biết là cửa hàng TM thuộc xóm N, HQ, xã HÐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). H dừng xe máy và để xe máy cách cửa hiệu thuốc khoảng 2-3 mét. H nhìn vào trong quán không thấy ai. H mở cửa chính đứng ở giữa cửa nhìn vào phía bên trong cửa hàng thấy một người đàn ông đang ngồi sửa ấm đun nước ở gian phía sau (sau này mới biết người đó tên là T), thấy anh T không chú ý H đã mở cửa chính của cửa hàng, cúi người và bò vào đến gần bàn để máy vi tính rồi với tay trái lên bàn lấy chiếc điện thoại di động, sau đó chuyển điện thoại sang tay phải. Đúng lúc đó anh T phát hiện, H nhanh chóng cầm chiếc điện thoại chạy ra cửa chính của cửa hàng, khi đến gần cửa chính thấy một cái bàn bán hàng ở gần cửa chính H đã để lại chiếc điện thoại trên bàn rồi chạy ra chỗ để xe máy thì bị anh T đuổi theo bắt giữ. Khi bắt giữ H trong người H không có chiếc điện thoại. Lúc lấy điện thoại H không biết chiếc điện thoại đó nhãn hiệu gì, sau này mới biết điện thoại nhãn hiệu Samsung J2 Prime màu hồng có giá trị là 1.889.100đ (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng chẵn). Sau đó, anh T trình báo với cơ quan công an, H đã bị bắt giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn H và người bị hại nhất trí với kết luận định giá tài sản và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng.

Lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Tuy nhiên, theo người bị hại (T) khi bắt giữ bị cáo T thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung J2 prime màu hồng từ trong người bị cáo rơi xuống đất. Tại phiên tòa người bị hại Hoàng Long T vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) đã nhận lại tài sản 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Prime màu hồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đề nghị tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan Đinh Thị H vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), bà có yêu cầu được nhận lại chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Angel, biển kiểm soát 11F5-584H vì bà cho rằng nguồn tiền để mua chiếc xe máy là do bà đưa cho H mua, bà chỉ cho H sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc H dùng chiếc xe máy để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản bà không biết. Bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Vật chứng của vụ án theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 06/8/2018 gồm: 01(một) chiếc ví nam, màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Đàm Văn H, sinh ngày 25/12/1985; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đàm Văn H, cấp ngày 27/11/2017; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VIETCOMBANK mang tên ĐAM VĂN H; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng SHINHAN VIETNAM (quốc tế) mang tên THAN THI S; 01 (một) tờ tiền ngoại tệ (Hàn Quốc) có mệnh giá 10.000 WON (bị cáo để trong ví đã lâu từ trước khi đi chấp hành án phạt tù); là giấy tờ tùy thân và là tài sản, đồ vật của bị cáo.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV MOBILE màu hồng, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; là điện thoại của bị cáo mua sau khi bị cáo ra trại, mua tại cửa hàng mua bán điện thoại di động cũ tại thành phố Cao Bằng.

- Số tiền 126.500đ (một trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm đồng) gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau, là tiền của mẹ cho bị cáo để chi tiêu ăn uống nhưng chưa tiêu hết.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0024900 mang tên chủ xe Hà Văn T, HKTT: ND, xã DT, thành phố CB biển số đăng ký 11F5 - 584H do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 09/02/2004; là giấy tờ của chiếc xe do bị cáo mua lại chưa làm thủ tục sang tên; 01 (một) xe máy nhãn hiệu SYM ALGEL màu đen bạc, biển kiểm soát 11F5 - 584H, số máy 341845, số khung 341845, tình trạng xe đã qua sử dụng. Nguồn tiền mua xe là do mẹ cho sau khi bị cáo ra trại mua để làm phương tiện đi lại. Bị cáo lấy xe đi làm phương tiện trộm cắp tài sản mẹ bị cáo không biết. Mẹ bị cáo có đơn đề nghị xin được nhận lại xe máy.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đàm Văn H về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Đàm Văn H phạm tội trộm cắp tài sản.

- Về mức hình phạt: xử phạt bị cáo Đàm Văn H với mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản tại cơ quan điều tra không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Xử lý vật chứng: áp dụng quy định của pháp luật Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng.

Xét thấy tài sản tạm giữ: 01(một) chiếc ví nam, màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 080541427 mang tên Đàm Văn H; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mã số HN2040420235117 mang tên Đàm Văn H; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VIETCOMBANK mang tên ĐAM VĂN H; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng SHINHAN VIETNAM (quốc tế) mang tên THAN THI S; 01 (một) tờ tiền ngoại tệ (Hàn Quốc) có mệnh giá 10.000 WO; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV MOBILE màu hồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, trả lại cho bị cáo Hiệp.

Tuyên trả cho bà Đinh Thị H 01 (một) xe máy nhãn hiệu SYM ALGEL màu đen bạc, biển kiểm soát 11F5 – 584H.

- Về án phí: theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội... Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo không có gì để nói thêm. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra bị cáo Đàm Văn H đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo khai: khoảng 8 giờ ngày 19/6/2018, bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Angel, biển kiểm soát 11F5-584H, đi một mình từ nhà ở xóm NR, xã PN, huyện HQ xuống thành phố Cao Bằng mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến một cửa hàng thuốc tân dược tại ngã tư đường rẽ vào chợ C (cửa hàng TM thuộc xóm N, HQ, xã HD, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). Bị cáo để xe máy cách hiệu thuốc khoảng 2-

3 mét. Lúc đó cửa chính của hiệu thuốc đang đóng, cửa sổ hướng ra đường để bán hàng thì mở. Bị cáo gọi hỏi mua xi lanh nhưng không thấy ai trả lời, bị cáo đã mở cửa chính vào trong cửa hàng lấy trộm được 01 (một) chiếc điện thoại di động của người bán hàng (sau này mới biết tên là T) để ở trên bàn máy vi tính, sau đó bị anh T phát hiện, bị cáo chạy ra cửa chính và đã để lại chiếc điện thoại trên bàn bán hàng (ở gần cửa chính) rồi chạy ra chỗ để xe máy, khi đang đề nổ xe thì bị anh T bắt giữ. Khi bắt giữ bị cáo trong người bị cáo không có chiếc điện thoại. Lúc lấy điện thoại bị cáo không biết chiếc điện thoại đó nhãn hiệu gì sau này mới biết điện thoại nhãn hiệu Samsung J2 Prime màu hồng có giá trị là 1.889.100đ (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng chẵn). Anh T đã trình báo với cơ quan công an sự việc trên.

Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo khai khi bị phát hiện bị cáo chạy ra cửa chính và đã để lại chiếc điện thoại trên bàn bán hàng ở gần cửa chính rồi chạy ra chỗ để xe máy khi đang đề nổ xe thì bị anh T bắt giữ, khi bắt giữ bị cáo trong người bị cáo không có chiếc điện thoại nhưng căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung, bản tự khai, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Trong biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang phản ánh: Camera của cửa hàng bán thuốc ghi lại toàn bộ sự việc H trộm cắp điện thoại của anh T... Như vậy với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào sáng ngày 19/6/2018 tại nhà thuốc TM thuộc xóm N, HQ, xã HĐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Đàm Văn H có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung J2 prime màu hồng của anh T bị bắt quả tang. Giá trị còn lại của chiếc điện thoại là 1.889.100đ (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng). Mục đích của việc trộm cắp tài sản là đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Đàm Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Hoàng Long T định đem bán lấy tiền để sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi, là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của bị cáo là trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 1.889.100đ (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng). Mặc dù giá trị tài sản H trộm cắp được chưa đến 2.000.000 đồng. Nhưng vì H đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt (ngày 27/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 14 tháng tù) chưa được xóa án tích nay lại vi phạm. Nên lần phạm tội này của Đàm Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Đây là dấu hiệu định tội

được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, hành vi của bị cáo Đàm Văn H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

a)...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội qui định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c)...”

2. Phạm tội...”

Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố sau ngày 01/01/2018 nên khi xét xử bị cáo áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giải quyết.

Bị cáo Đàm Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự. bị cáo nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để sử dụng ma túy, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã 04 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học, sau khi trở về địa phương vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật; để đáp ứng cho nhu cầu của cá nhân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Văn H theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: lợi dụng sự sơ hở, sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, ngay giữa ban ngày một mình bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung J2 prime màu hồng của anh Hoàng Long T trên địa bàn xã HĐ, thành phố CB để phục vụ cho việc sử dụng ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những chỉ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 1.889.100đ (một triệu tám trăm tám mươi chín nghìn một trăm đồng). Mặc dù giá trị tài sản H trộm cắp được chưa đến 2.000.000 đồng nhưng vì H đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt ngày 27/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 14 tháng tù, chưa được xóa án tích nay lại vi phạm, nên lần phạm tội này

của Đàm Văn Hứa phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lẩn tránh ý trực tiếp, mục đích vụ lợi. Vì vậy việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân của bị cáo: bị cáo có trình độ học vấn 12/12 phổ thông, là người có sức khỏe, có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Muốn có tiền để sử dụng ma túy bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật song vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã nhiều lần phạm tội (04 lần), bị kết án về tội Trộm cắp tài sản: ngày 28/8/2013, Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản xử phạt 12 tháng tù; ngày 19/11/2014, Tòa án nhân dân huyện Hòa An xét xử về tội trộm cắp tài sản xử phạt 12 tháng tù; ngày 26/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản xử phạt 10 tháng tù; ngày 27/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng xét xử về tội trộm cắp tài sản xử phạt 14 tháng tù (chưa được xóa án tích). Ngoài ra, ngày 10/8/2007 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét nhân thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu và là đối tượng nghiện ma túy. Bản thân đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng khi trở về địa phương không lấy đó làm bài học, vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, ngày 04/5/2018 mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 19/6/2018 lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nhưng tại phiên tòa bị cáo còn quanh co chưa thật sự thành khẩn trong việc khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đàm Văn H với mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

Về hình phạt chính: căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội làm gương cho người khác.

Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Vì vậy bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với vật chứng vụ án đã thu hồi được là 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung J2 prime, màu hồng. Quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu là anh Hoàng Long T. Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng làm thủ tục trả lại cho chủ tài sản là anh Hoàng Long T ngày 06/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung J2 prime, màu hồng. Quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là Hoàng Long T (sinh năm 1995, nơi đăng ký HKTT: xóm NT, xã TL, huyện HA, tỉnh Cao Bằng). Cơ quan Công an đã tiến hành trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu theo biên bản trả lại tài sản ngày 06/7/2018. Xét thấy, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa người bị hại Hoàng Long T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản (01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung J2 prime, màu hồng). Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết về bồi thường.

Về vật chứng, xử lý vật chứng: vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/8/2018 gồm:

- 01 (một) chiếc ví nam, màu nâu đã qua sử dụng;
- 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 080541427 mang tên Đàm Văn H, sinh ngày 25/12/1985, HKTT: xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng do Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 07/7/2016;
- 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mã số HN2040420235117 mang tên Đàm Văn H, sinh ngày 25/12/1985 do giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng cấp ngày 27/11/2017;
- 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VIETCOMBANK số 9704366607002733010 mang tên ĐAM VĂN H;
- 01 (một) tờ tiền ngoại tệ (Hàn Quốc) có mệnh giá 10.000 WON, số seri AB 1695229E;
- 01 (một) thẻ ATM ngân hàng SHINHAN VIETNAM (quốc tế) số 4696740000490757 mang tên THAN THI S;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, số IMEL 301014168532676 bên trong có lắp sim số điện thoại 0942974785, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV MOBILE màu hồng, số IMEL 840011900389819 bên trong có lắp sim số điện

thoại 01657374219, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; là điện thoại của bị cáo mua lại điện thoại cũ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy, đây là giấy tờ tùy thân và là tài sản, đồ vật của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo H.

- Số tiền 126.500đ (một trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm đồng) gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau. Là tiền của mẹ cho bị cáo để chi tiêu ăn uống, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0024900 mang tên chủ xe Hà Văn T, HKTT: ND, xã DT, thành phố CB, biển số đăng ký 11F5 - 584H do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 09/02/2004; là giấy tờ xe máy của chủ xe do bị cáo mua lại. Bị cáo chưa làm thủ tục sang tên, đây là giấy tờ của xe nên cần được trả lại kèm theo xe;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu SYM ALGEL màu đen bạc, biển kiểm soát 11F5 – 584H, số máy 341845, số khung 341845 tình trạng xe đã qua sử dụng. Nguồn tiền mua xe là do mẹ bị cáo là bà Đinh Thị H cho sau khi bị cáo ra trại mua để cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo lấy xe đi làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp bà H không biết. Bà H có đơn yêu cầu được lấy lại xe. Xét thấy, yêu cầu của bà H là có căn cứ cần được chấp nhận. Cần trả lại chiếc xe cho bà Đinh Thị H.

Về án phí: bị cáo Đàm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: bị cáo Đàm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- *Áp dụng*: điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đàm Văn H.

2. *Xử phạt*: bị cáo Đàm Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 19/6/2018.

3. *Về trách nhiệm dân sự*:

- Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường.

4. *Về xử lý vật chứng*: áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

* Xử trả lại cho bị cáo Đàm Văn H những tài sản, đồ vật sau:

- 01 (một) chiếc ví nam, màu nâu đã qua sử dụng;

- 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 080541427 mang tên Đàm Văn H, sinh ngày 25/12/1985, HKTT: xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng do Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 07/7/2016;

- 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mã số HN2040420235117 mang tên Đàm Văn H, sinh ngày 25/12/1985 do giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng cấp ngày 27/11/2017;

- 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VIETCOMBANK số 9704366607002733010 mang tên ĐAM VĂN H;

- 01 (một) thẻ ATM ngân hàng SHINHAN VIETNAM (quốc tế) số 4696740000490757 mang tên THAN THI S;

- 01 (một) tờ tiền ngoại tệ (Hàn Quốc) có mệnh giá 10.000 WON, số seri AB 1695229E;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, số IMEL 301014168532676 bên trong có lắp sim số điện thoại 0942974785, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV MOBILE màu hồng, số IMEL 840011900389819 bên trong có lắp sim số điện thoại 01657374219, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng;

- Số tiền 126.500đ (một trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm đồng) gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau nhưng cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

* Xử trả lại cho bà Định Thị H (nơi cư trú: xóm NR, xã PN, huyện HQ, tỉnh Cao Bằng):

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0024900 mang tên chủ xe Hà Văn T, HKTT: ND, xã DT, thành phố CB, biển số đăng ký 11F5 - 584H do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 09/02/2004;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu SYM ALGEL màu đen bạc, biển kiểm soát 11F5 - 584H, số máy 341845, số khung 341845, tình trạng xe đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/8/ 2018.

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Bị cáo Đàm Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt (có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

- Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa (có lý do) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng